

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 21/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Trường và bà Trịnh Thị Kim Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thủy Quyên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Đào Đức Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị M

Vợ: Vũ Thị Thu H; Con: có 01 con sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

*** Người làm chứng**: Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn D, xã E, huyện G, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/6/2019, Nguyễn Văn H, sinh năm 1991, trú tại xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên thế chấp xe ô tô nhãn hiệu Hyundai BKS 89C-184.40 tại Ngân hàng TMCP BA - Chi nhánh Hưng Yên để vay số tiền 600.000.000 đồng, Ngân hàng đã giữ bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô trên, còn Hoàng vẫn được sử dụng xe. Đến đầu tháng 7/2019, H tiếp tục mua 01 xe ô tô BKS 89C-142.69 và được Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hưng Yên cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 037154 ngày 09/7/2019. Sau khi có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 89C-142.69, H đã có văn bản đề xuất xin đổi tài sản bảo đảm với Ngân hàng bằng tài sản là xe ô tô BKS 89C-142.69, đề nghị giải chấp, lấy lại giấy đăng ký xe ô tô BKS 89C-184.40 để bán xe ô tô cho Nguyễn Tiến H, sinh năm 1976, trú tại xã E, huyện G, Thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, Ngân hàng TMCP BA - Chi nhánh Hưng Yên định giá tài sản sử dụng thế chấp thay thế chỉ đảm bảo được cho khoản vay 500.000.000 đồng, nếu muốn thay đổi tài sản thế chấp thì H phải nộp cho Ngân hàng 100.000.000 đồng. Do không chuẩn bị được tiền, H đã lên mạng internet tìm hiểu và nhờ người có số điện thoại 0982.157.352, có Zalo là “Linh” làm giả giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, BKS 89C-184.40. Khoảng 05 ngày sau, Hoàng nhận được đăng ký xe giả từ nhân viên chuyển phát. Sau khi có đăng ký xe giả, ngày 18/7/2019, H làm thủ tục bán xe cho anh Nguyễn Tiến H, bàn giao xe ô tô, chìa khóa và Giấy đăng ký giả cho anh Nguyễn Tiến H. Anh Nguyễn Tiến H đã thanh toán cho H 1.200.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản. Ngày 22/7/2019, Hoàng nộp 103.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng TMCP BA - Chi nhánh Hưng Yên cùng với tài sản thế chấp mới là chiếc xe ô tô 89C-142.69 để hoàn thiện hồ sơ thay đổi tài sản thế chấp và nhận lại giấy chứng nhận đăng ký xe BKS 89C-184.40 vào ngày 24/7/2019.

Đầu tháng 11/2019, có người hỏi mua lại xe ô tô BKS 89C-184.40, nên ngày 12/11/2019, anh Nguyễn Tiến H và H mới làm lại hợp đồng mua bán xe ô tô có xác nhận của công chứng. Ngày 22/11/2019, anh Nguyễn Tiến H nộp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mà H đưa cùng hồ sơ mua bán xe ô tô BKS 89C-184.40 cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hưng Yên để làm thủ tục sang tên, di chuyển xe ô tô BKS: 89C-184.40. Qua kiểm tra hồ sơ, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hưng Yên phát hiện: giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 89C-184.40, có số 032892 mà Hùng nộp là giả nên đề nghị Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên điều tra làm rõ. Khi cơ quan điều tra triệu tập Hoàng lên làm việc để làm rõ nguồn gốc giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả mà H đã giao cho anh Nguyễn Tiến H thì H mới nộp lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thật của xe ô tô BKS: 89C-184.40.

Tiến hành giám định giấy đăng ký xe ô tô BKS 89C-184.40 cấp ngày 11/01/2019 số seri 032892, chủ xe đứng tên trên đăng ký: Nguyễn Văn H, địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, Hưng Yên do Nguyễn Tiến H giao nộp, tại bản kết luận giám định số 643 ngày 22/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên xác định:

- Mẫu phôi chứng nhận đăng ký và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 89C-184.40 cấp ngày 11/01/2019 số 032892, chủ xe đứng tên trên đăng ký:

Nguyễn Văn H, địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp, phát hành; không bị tẩy, xóa.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Mừng và mẫu dấu tròn màu đỏ có nội dung “CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM CÔNG AN TỈNH HƯNG YÊN” trên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 89C-184.40 cấp ngày 11/01/2019 số seri 032892, chủ xe đứng tên trên đăng ký: Nguyễn Văn H, địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, Hưng Yên so với chữ ký đứng tên Nguyễn Văn M và mẫu dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 105680 đứng tên chủ xe Phạm Thanh T, địa chỉ: phường H, TP. Hưng Yên, Hưng Yên đăng ký ngày 03/01/2019 không phải do cùng một người ký ra, không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Đối với người có số điện thoại 0982.157.352, zalo “Linh” làm giả giấy đăng ký xe cho H, H không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể. Xác minh qua số điện thoại, xác định chủ thuê bao số điện thoại 0982.157.352 là Nguyễn Thị Thu P, SN 03/12/1997, số CMND 152210598, địa chỉ xã Thụy Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Tiến hành ghi lời khai của Nguyễn Thị Thu P, P trình bày từ trước đến nay không sử dụng số điện thoại trên và không làm bất kỳ giấy tờ gì cho ai, không biết ai là Nguyễn Văn H, sinh năm 1991 tại Thôn A, xã B, huyện C, Hưng Yên, không biết lý do tại sao lại đứng tên đăng ký sử dụng số điện thoại trên. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Thị Thu P.

Đối với anh Nguyễn Tiến H sử dụng giấy đăng ký xe mà Hoàng đưa cho để làm thủ tục sang tên tại Phòng CSGT - Công an tỉnh Hưng Yên, anh Nguyễn Tiến H không biết giấy đăng ký xe mà Hoàng đưa cho là giả nên không có căn cứ xử lý anh Nguyễn Tiến H về hành vi sử dụng giấy tờ giả.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 89C-18440 có seri 032892 thu giữ của Nguyễn Văn H; 02 biển số 89C - 18440 (gồm 01 biển dài, 01 biển ngắn) và 01 xe ô tô tải có cần cầu nhãn hiệu Hyundai, là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tiến H, cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu theo quy định.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 89C-18440 có seri 032892 do Phòng CSGT - Công an tỉnh giao nộp, xác định là tài liệu giả, đang được bảo quản trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-P1 ngày 09/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 30 triệu đồng đến 35 triệu đồng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng đề nghị cho bảo quản theo hồ sơ vụ án án 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả của xe ô tô BKS: 89C-18440; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bàn giao; kết luận giám định; phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Tiến H và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 18/7/2019, Nguyễn Văn H đã đặt mua tài liệu giả là 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 89C - 18440, có seri 032892 mang tên chủ xe là Nguyễn Văn H, sau đó sử dụng để bán chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 89C-184.40 cho anh Nguyễn Tiến H. Anh Nguyễn Tiến H không biết giấy chứng nhận đăng ký xe trên là giả nên đã mua chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 89C-184.40 của Hoàng và nộp giấy chứng nhận đăng ký xe giả trên cùng hồ sơ mua bán xe ô tô để làm thủ tục sang tên tại Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hưng Yên thì bị phát hiện.

Bị cáo Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý tài liệu, giấy tờ của cơ quan nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự quản lý xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; năm 2017, 2018 bị cáo được UBND xã B tặng giấy khen về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Xét thấy, bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 89C-18440 có seri 032892 là tài liệu giả và là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục cho bảo quản theo hồ sơ vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 35.000.000 đồng (*Ba mươi năm triệu đồng*).

3. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục cho bảo quản theo hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả của xe ô tô BKS: 89C-18440.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

Trần Văn Thương